

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 03/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2020. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2020 với một số nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 20/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 03/4/2008 về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 20/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của toàn thể công chức, viên chức và người lao động ngành Tư pháp. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp.

**2. Yêu cầu**

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, bám sát nhiệm vụ của Ngành và chương trình, kế hoạch cụ thể hóa thành nội dung, xác định cụ thể nhiệm vụ của các phòng, đơn vị.

- Việc triển khai các hoạt động công tác giảm nghèo có thể lồng ghép với các hoạt động công tác chuyên môn của ngành nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả.

**II. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO**

**1. Công tác Tuyên truyền phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đối với công tác giảm nghèo, chính sách trợ**

giúp pháp lý cho người nghèo trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, trên trang Fanpage của Sở Tư pháp, viết tin bài phản ánh tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động và, nhân dân.

*Đơn vị chủ trì:* Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật.

*Đơn vị phối hợp:* Các Phòng, đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Từ quý I đến Quý IV năm 2020.

**2.** Tổ chức tham gia thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành liên quan đến các chế độ, chính sách giảm nghèo, lao động, việc làm để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới phù hợp.

*Đơn vị chủ trì:* Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

*Đơn vị phối hợp:* Các Phòng, đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Từ quý I đến Quý IV năm 2020.

**3.** Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

*Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

*Đơn vị phối hợp:* Các Phòng, đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Từ quý I đến Quý IV năm 2020.

**4.** Huy động công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp đóng góp, ủng hộ quỹ vì người nghèo theo phát động của tỉnh.

*Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Sở.

*Đơn vị phối hợp:* Các Phòng, đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Khi có phát động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

**5.** Phối hợp với thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo của tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo.

*Đơn vị chủ trì:* Phòng Bổ trợ tư pháp.

*Đơn vị phối hợp:* Các phòng , đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Khi có chỉ đạo của Ban chỉ đạo giảm nghèo của tỉnh.

**6.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác giảm nghèo, Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 theo chỉ đạo.

*Đơn vị chủ trì:* Phòng Bổ trợ tư pháp.

*Đơn vị phối hợp:* Các phòng , đơn vị có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Khi có yêu cầu của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Kinh phí thực hiện các chính sách giảm nghèo được thực hiện trong dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị; theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**2.** Các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ các nhiệm vụ đã được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, chủ động tham mưu triển khai các nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả và có chất lượng.

**2.** Phòng bổ trợ tư pháp giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, tổng hợp việc triển khai công tác giảm nghèo, báo cáo định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

**3.** Đồng chí Lãnh đạo Sở được giao phụ trách công tác giảm nghèo, tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở LĐTB&XH;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Các Phó giám đốc Sở;
- Trang TTĐT Sở TP (đăng tải);
- Lưu VT, BTTP (Hành).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hà Quang Giai**